**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **Đọc: Đọc: Bầy chim mùa xuân (t1)**; Tiết: 141

Thời gian thực hiện: 04/02/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Chia sẻ được với bạn về một việc làm thể hiện sự gắn bó của con người với thiên nhiên mà em biết.

– Nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh   
minh hoạ.

– Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời nhân vật và lời người dẫn chuyện; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: *Kể về hoạt động của các thành viên gia đình nhân vật tôi trong vườn nhà vào những ngày đầu xuân.* Từ đó, rút ra được ý nghĩa: *Tình yêu và sự gắn bó của gia đình nhân vật tôi với khu vườn và bầy chim mùa xuân,đó cũng là tình yêu và ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.*

**-** Học sinh có khả năng tự học và hoàn thành các nhiệm vụ học tập một cách độc lập. Học sinh biết cách làm việc nhóm, chia sẻ ý tưởng và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình học tập. Học sinh phát triển kỹ năng tư duy, tìm ra các giải pháp sáng tạo cho các vấn đề học tập và thực tiễn.

**-** Học sinh biết thể hiện sự đồng cảm, giúp đỡ lẫn nhau và quan tâm đến những người xung quanh; uy trì tinh thần học tập chăm chỉ, kiên trì và nỗ lực trong mọi hoạt động; hận và hoàn thành trách nhiệm của mình trong học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

– Ti vi/ máy tính/ bài trình chiếu; tranh ảnh SGK phóng to.

– Hình ảnh hoặc video clip về hoạt động trồng cây; cho chim, sóc ngoài tự nhiên ăn; cứu hộ động vật;... (nếu có).

– Bảng phụ ghi đoạn từ “Anh tôi chợt dừng hát” đến hết.

**2. Học sinh**

– Tranh, ảnh hoặc video clip về một loài chim (nếu có).

– Sổ tay Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A**. **KHỞI ĐỘNG (10 phút)**  \*Mục tiêu  *–* Phối hợp với GV và bạn để thực hiện hoạt động.  – Nói thành câu, diễn đạt trọn vẹn ý, nội dung theo yêu cầu của GV.  – Có kĩ năng phán đoán nội dung bài đọc dựa vào tên bài, hoạt động khởi động và tranh  minh hoạ. | |
| – GV cho HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, chia sẻ với bạn về một việc làm thể hiện sự gắn bó của con người với thiên nhiên mà em biết | *Trồng cây; cho chim ngoài tự nhiên ăn; cứu hộ động vật hoang dã;...* |
|  | – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. |
|  | – HS đọc tên bài kết hợp quan sát tranh minh hoạ, liên hệ với nội dung khởi động 🡪 phán đoán nội dung bài đọc. |
| 🡪GV giới thiệu bài học: **“Bầy chim mùa xuân”**. |  |
| **B.** **KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP** |  |
| **1. Đọc (60 phút)** |  |
| ***1.1. Luyện đọc (12 phút)***  \*Mục tiêu  – Hình thành kĩ năng đọc thầm kết hợp với nghe, xác định chỗ ngắt, nghỉ, nhấn giọng,...  – Đọc to, rõ ràng, đúng các từ khó và ngắt nghỉ hơi đúng ở các câu dài.  – Nhận xét được cách đọc của mình và của bạn, giúp nhau điều chỉnh sai sót (nếu có). | |
| ***-*** GV đọc mẫu. | – HS nghe |
| ***-*** GV hướng dẫn trong nhóm hoặc trước lớp:  + Cách đọc một số từ ngữ khó: *run rẩy; phắt; ngồi thụp xuống;...*  + Cách ngắt nghỉ một số câu dài, thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật:  • *Nhưng tôi xin mẹ cho đi chân đất/ bởi tôi thích cái cảm giác đất vườn ẩm ướt,/ mềm mại/ ôm lấy hai bàn chân thật dịu dàng.//;*  • *Tôi đã luôn nghĩ rằng/ mọi cây cối trong vườn,/ mọi chiếc lá hay mỗi bông hoa,/ chúng đều biết vui buồn.//;*  • *Bởi vì chúng chỉ trở về vào mùa xuân,/ làm tổ khắp vườn/ và rồi sẽ bay đi khi những tia nắng đầu tiên của mùa hè chiếu xuống.//;...*  + Giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó, VD: *ngồi thụp xuống* (ngồi thấp xuống một cách đột ngột); *phắt* (một cách nhanh, gọn, ngay lập tức, với thái độ dứt khoát);...  + Bài đọc có thể chia thành ba đoạn để luyện đọc và tìm ý:  • Đoạn 1: Từ đầu đến “trồi lên”.  • Đoạn 2: Tiếp theo đến “vui buồn”.  • Đoạn 3: Còn lại. | – HS nghe |
|  | - HS đọc nối tiếp từng đoạn hoặc toàn bài |
| - GV nhận xét. | – HS nghe |
|  | 1 – 2 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài trước lớp. |
| - GV nhận xét chung về hoạt động luyện đọc. | – HS nghe |
| ***1.2. Tìm hiểu bài (20 phút)***  \*Mục tiêu  – Hợp tác với GV và bạn để trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.  – Thông qua tìm hiểu bài, hiểu thêm nghĩa một số từ khó và hiểu nội dung bài*.* | |
| -GV yêu cầu HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi, có thể ghi lại câu trả lời bằng sơ đồ đơn giản. | -1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả tìm hiểu bài trước lớp |
| 1. Tháng Giêng gợi cho nhân vật tôi nhớ về điều gì? | - *Tháng Giêng gợi cho nhân vật tôi nhớ về những hạt cây vừa nảy mầm trên mặt đất. Chúng xanh tươi, non nớt, tuy run rẩy yếu đuối nhưng cũng đầy kiêu hãnh. Chúng xuyên qua những vụn đất để trồi lên*. |
| 🡪 Rút ra ý đoạn 1: *Vẻ đẹp của những mầm cây trong khu vườn.* |  |
| 2. Tìm những chi tiết cho thấy sự gắn bó của mọi người trong gia đình nhân vật tôi với khu vườn. | - *Vào ngày đầu xuân, cả nhà ra vườn. Bạn nhỏ đi chân đất vì thích cái cảm giác đất vườn ẩm ướt, mềm mại ôm lấy hai bàn chân thật dịu dàng. Bố bạn nhỏ là người bổ xuống nhát cuốc đầu tiên còn anh trai của bạn nhỏ thì hát. Bạn nhỏ ngồi thụp xuống dưới gốc cây hồng xiêm rất to và ngắm mấy cái hạt mầm. Cảm nhận cơn gió thổi qua tai, qua má và cho rằng mọi vật trong khu vườn đều có linh tính*. |
| 🡪 Rút ra ý đoạn 2: *Sự gắn bó của mọi người trong gia đình với khu vườn.* |  |
| 3. Bầy chim mùa xuân được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào? | - *Bầy chim mùa xuân được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh: trở về vào mùa xuân, làm tổ khắp vườn, bay đi khi những tia nắng đầu tiên của mùa hè chiếu xuống, màu đỏ, đậu trên những vòm cây như quả chín.* |
| 4. Qua hai đoạn văn cuối bài, em cảm nhận được tình cảm của gia đình nhân vật tôi dành cho bầy chim như thế nào? Vì sao? | - *Khi thấy bầy chim, gia đình nhân vật tôi đã rón rén trở về nhà, nhường cả khu vườn đang đâm chồi mướt mát cho bầy chim ấy. Việc làm đó thể hiện lòng quý mến đối với bầy chim và tình yêu thiên nhiên của gia đình bạn nhỏ.* |
| 🡪 Giải nghĩa từ: *rón rén* (gợi tả dáng điệu của động tác (thường là đi đứng) cố làm cho thật nhẹ nhàng, thong thả vì sợ gây tiếng động);...  🡪 Rút ra ý đoạn 3: *Vẻ đẹp của khu vườn khi bầy chim mùa xuân trở về.* |  |
| 5. Nói 2 - 3 câu về vẻ đẹp của khu vườn khi bầy chim mùa xuân trở về. | -HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng. VD: *Bầy chim màu đỏ trở về làm khu vườn xanh mướt thêm rực rỡ, thêm tươi vui và đầy sức sống. Chúng đậu trên những vòm cây xanh rì, từ xa trông chúng như những chùm quả chín mọng đỏ ối.;..*. |
| 🡪 Rút ra nội dung, ý nghĩa của bài đọc. | \*nội dung: *Kể về hoạt động của các thành viên gia đình nhân vật tôi trong vườn nhà vào những ngày đầu xuân.*  \* ý nghĩa: *Tình yêu và sự gắn bó của gia đình nhân vật tôi với khu vườn và bầy chim mùa xuân, đó cũng là tình yêu và ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.* |
| - GV nhận xét, bổ sung. | - HS nghe |
| - GV đánh giá chung về hoạt động tìm hiểu bài | - HS nghe. |
| ***1.3. Luyện đọc lại (15 phút)***  \*Mục tiêu  – Xác định được giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung bài.  – Biết nhấn giọng ở một số từ ngữ quan trọng, thể hiện giọng đọc phù hợp với từng nhân vật.  – Nhận xét được cách đọc của mình và của bạn, giúp nhau điều chỉnh sai sót (nếu có). | |
| +Bài đọc với giọng ntn? | - *Toàn bài đọc với giọng vui tươi, giọng người dẫn chuyện thong thả.* |
| + Cần nhấn giọng ở những từ ngữ nào? | - *Nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động, trạng thái của các nhân vật, từ ngữ miêu tả cảnh vật,...* |
| - GV hoặc một bạn đọc lại đoạn 3:  *Anh tôi chợt dừng hát,/ ngồi xuống bên cạnh tôi và thì thào://*  *– Này,/ anh vừa nhìn thấy đàn chim “Mùa Xuân” đấy.//*  *Tôi quay phắt sang://*  *– Thật ư?//*  *Một tay anh đưa lên miệng,/ tay kia anh chỉ cho tôi thấy.// Ôi chao,/ đúng là một đàn đến hàng trăm con,/ loài chim mà chúng tôi đặt tên là “Mùa Xuân”.// Bởi vì chúng chỉ trở về vào mùa xuân,/ làm tổ khắp vườn/ và rồi sẽ bay đi khi những tia nắng đầu tiên của mùa hè chiếu xuống.// Chúng có màu đỏ.// Tất cả chúng đều có màu đỏ.// Chúng đậu trên những vòm cây như quả chín.//*  *Tôi nhìn thấy bố vẫy tay/ và chúng tôi rón rén trở về nhà,/ nhường cả khu vườn đang đâm chồi mướt mát cho bầy chim ấy.//* | - HS nghe |
|  | - HS luyện đọc lại đoạn 3 trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ. |
|  | -2 – 3 HS thi đọc đoạn 3 trước lớp. |
| - GV nhận xét. | - HS nghe |
|  | -1 – 2 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài trước lớp. |
| - GV đánh giá chung về hoạt động luyện đọc lại. | - HS nghe |
| ***1.4. Cùng sáng tạo (13 phút)***  \*Mục tiêu:  – Viết được câu kể về hoạt động của bầy chim “Mùa xuân” khi trở về khu vườn.  – Nhận xét được sản phẩm của mình và của bạn. | |
| – GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động | *Tưởng tượng, viết 3 - 4 câu kể về hoạt động của bầy chim “Mùa xuân” khi trở về khu vườn.* |
| -Gv nêu một số câu hỏi gợi ý: | – HS trả lời một số câu hỏi gợi ý của GV để thực hiện hoạt động: |
| + Theo em, khi bầy chim “Mùa xuân” trở về, khung cảnh khu vườn trông như thế nào?  + Bầy chim làm gì sau khi trở về khu vườn?  + Em cảm nhận được những âm thanh nào có trong khu vườn khi bầy chim trở về?  + ... |  |
|  | – HS viết câu vào sổ tay Tiếng Việt.  – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. |
| - GV nhận xét, đánh giá và tổng kết hoạt động đọc. | – HS nghe |
| \*Hoạt động nối tiếp:  -Chuẩn bị bài mới: **Luyện tập về cách nối các vế trong câu ghép** |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….